

Số:13/2025/QĐST-DS

TH, ngày 17 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 100 và 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 và Thông tư số: 12/2010/TT – NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước, các Điều 7, 8, 10, 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm b, c khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự;

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP H

Địa chỉ: NCT, phường GV, thành phố HN.

Người đại diện pháp luật : Ông Nguyễn Hoàng L - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP H.

Người đại diện ủy quyền: Ông Bùi Đức Q - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Quản lý Tín dụng - M (Theo Giấy ủy quyền số: 12402/2023/UQ - TGD12 ngày 29/12/2023 Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP H, về việc: Khởi kiện, tham gia tố tụng, thi hành án, khiếu nại tố cáo)

Người được ủy quyền lại: Ông Hoàng H (Theo Giấy ủy quyền số số 2799/2025/GUQ - TGD12 ngày 18/3/2025 về việc: Tham gia tố tụng tại Tòa án)
Địa chỉ: NCT, phường GV, thành phố HN.

- Bị đơn:

1. Ông Quách Công H; sinh năm: 1984.

2. Bà Bùi Thị Lan H; sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn QT, xã TL, tỉnh TH

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền nợ và nghĩa vụ trả nợ.

Ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP H số tiền nợ cả gốc và lãi tính đến hết ngày 08/12/2025 là 343.684.533 đồng. Trong đó:

- Đối với hợp đồng 00865/2022/HĐTDHM/RB/3318328:

Nợ gốc: 104.862.014 đ (Một trăm linh tư triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn không trăm mười bốn đồng)

Nợ lãi trong hạn: 105.797.019 đ (Một trăm linh năm triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn không trăm mười chín đồng)

Nợ lãi quá hạn: 51.330.785 đ (Năm mươi một triệu ba trăm ba mươi nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng)

Tổng nợ: 261.989.818 đ (Hai trăm sáu mươi một triệu chín trăm tám mươi chín nghìn tám trăm mười tám đồng)

- Đối với hợp đồng 03660/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3318328

Nợ gốc: 0 đ (Đã trả hết)

Nợ lãi trong hạn: 57.251.459 đ (Năm mươi bảy triệu hai trăm năm mươi một nghìn bốn trăm năm mươi chín đồng)

Nợ lãi quá hạn: 24.443.256 đ (Hai mươi tư triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm năm mươi sáu đồng)

Tổng nợ: 81.694.715 đ (Tám mươi một triệu sáu trăm chín mươi tư nghìn bảy trăm mười lăm đồng)

Tổng cộng nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn đối với cả hai hợp đồng:

Nợ gốc: 104.862.014 đ (Một trăm linh tư triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn không trăm mười bốn đồng)

Nợ lãi trong hạn: 163.048.478 đ (Một trăm sáu mươi ba triệu không trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm bảy mươi tám đồng)

Nợ lãi quá hạn: 75.774.041 đ (Bảy mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi tư nghìn không trăm bốn mươi một đồng)

Tổng nợ: 343.684.533 đ (Ba trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn năm trăm ba mươi ba đồng).

Ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H sẽ trả toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng TMCP H ngay sau khi quyết định có hiệu lực có pháp luật.

Kể từ ngày 09/12/2025, ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP H theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

Nếu ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: CP 393549; Thửa đất số: 224; Tờ bản đồ số: 02; Diện tích: 1520,3 m²; Địa chỉ: làng QT, xã QT, huyện NL, tỉnh TH (Nay là thôn QT, xã TL, tỉnh TH); Số vào sổ cấp GCN: CH04341 do UBND huyện NL, tỉnh TH cấp ngày 12/12/2018 cho ông Quách Thủy C. Ngày 28/01/2022 tặng cho ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H hồ sơ số 004342.TC.003.

Trường hợp ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H tất toán toàn bộ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP H phải trả lại toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H. Trường hợp số tiền có được từ việc phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP H mà còn thừa thì số tiền còn thừa phải trả lại cho bên thế chấp là ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H. Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ, thì ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H có trách nhiệm tiếp tục thực hiện việc trả các khoản tiền nợ gốc và lãi phát sinh cho đến khi hoàn tất xong các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP H theo hợp đồng mà ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H đã ký.

b. Về án phí.

Ông Quách Công H và bà Bùi Thị Lan H phải chịu tiền án phí dân sự là 8.592.113đ (tám triệu năm trăm chín mươi hai nghìn một trăm mười ba đồng)

Ngân hàng TMCP H được hoàn trả lại số tiền 40.097.796 đ (Bốn mươi triệu không trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm chín sáu đồng) là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng TMCP H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL (nay là phòng thi hành án dân sự) theo biên lai số: 0004388 ngày 03/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TH;
- THADS tỉnh TH;
- Dương sự;
- VKSND Khu vực 10 - TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Xuân Thành